

Số: 619/QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP) và Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP (Nghị định số 128/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 47/BB-VPHC lập ngày 02/5/2024;

Căn cứ Quyết định số: 510/QĐ-GQXP ngày 10/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần Minh Hữu Liên;

Địa chỉ trụ sở chính: 41-43 Đường D1, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 0305173769; ngày cấp: 30/8/2007 (cấp lần đầu), ngày 17/02/2023 (thay đổi lần thứ 17); nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Trần Duy Kiều Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật (Công ty cổ phần Minh Hữu Liên (Công ty) không công bố Báo cáo tài chính cho giai đoạn giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới từ 01/10/2023 đến 31/12/2023 đã được kiểm toán; Công bố thông tin không đúng thời



hạn theo quy định pháp luật (Công bố thông tin không đúng thời hạn đối với Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021 đã được kiểm toán, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021, Báo cáo thường niên năm 2021, BCTC quý 4 năm 2022, BCTC năm 2022 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2022, Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 17 ngày 17/02/2023, BCTC quý 1 năm 2023, BCTC quý 2 năm 2023, BCTC bán niên năm 2023 đã được soát xét, BCTC quý 3 năm 2023, BCTC quý 4 năm 2023, BCTC năm 2023 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2023, Thay đổi nhân sự - Miễn nhiệm Tổng Giám đốc Khuru Chí Cường và bổ nhiệm Tổng Giám đốc Trần Duy Kiều)).

- Công bố thông tin sai lệch:

+ Công bố thông tin sai lệch về giao dịch giữa Công ty và người nội bộ: Theo BCTC năm 2022 đã được kiểm toán và BCTC bán niên năm 2023 đã được soát xét, Công ty đã có giao dịch vay dài hạn Ông Trần Tuấn Minh - Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty và mượn tiền Bà Trần Duy Kiều - Tổng Giám đốc, Ông Huỳnh Đình Thành - Chủ tịch HĐQT. Tuy nhiên, tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 và Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên năm 2023, Công ty trình bày không có giao dịch giữa Công ty với người nội bộ.

+ Công bố thông tin sai lệch về giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị là Giám đốc: Theo BCTC bán niên năm 2023 đã được soát xét, Công ty có giao dịch trả trước cho người bán là Công ty TNHH Phú Minh Quân - công ty có nhân sự quản lý chủ chốt (Giám đốc) là người có liên quan của Chủ tịch HĐQT Công ty. Tuy nhiên, tại Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên năm 2023, Công ty trình bày không có giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT là Giám đốc.

+ Công bố thông tin sai lệch về số lượng Nghị quyết HĐQT tại Báo cáo tình hình quản trị công ty: Theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022, Công ty liệt kê 06 Nghị quyết HĐQT đến tháng 5/2022. Tuy nhiên, Công ty báo cáo bổ sung 02 Nghị quyết: Nghị quyết HĐQT số 18.08/2022/NQ-HĐQT.MHL ngày 18/8/2022 và Nghị quyết HĐQT số 08.12/2022/NQ-HĐQT.MHL ngày 08/12/2022. Theo Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên năm 2023, Công ty liệt kê 03 Nghị quyết HĐQT đến tháng 3/2023. Tuy nhiên, Công ty báo cáo bổ sung 02 Nghị quyết: Nghị quyết HĐQT số 03.02.2023/NQ-HĐQT.MHL ngày 03/02/2023 và Nghị quyết HĐQT số 10.05.2023/NQ-HĐQT.MHL ngày 10/5/2023.

- Không xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

3. Quy định tại:

- Điểm a khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;

- Khoản 5 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 33 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP;

- Điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính nhiều lần đối với hành vi không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật và hành vi công bố thông tin sai lệch, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Phạt tiền: 92.500.000 đồng (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) đối với hành vi không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật.

- Phạt tiền: 175.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi công bố thông tin sai lệch.

- Phạt tiền: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) đối với hành vi không xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Tổng số tiền phạt: 282.500.000 đồng (Hai trăm tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc cải chính thông tin đối với hành vi công bố thông tin sai lệch theo quy định tại khoản 6 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm d khoản 33 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP và khoản 3 Điều 51 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 42 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Trần Duy Kiều là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.



Công ty cổ phần Minh Hữu Liên phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Minh Hữu Liên không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Minh Hữu Liên phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Hà Nội, địa chỉ: Số 18 đường Giải Phóng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: 7111 của Kho bạc Nhà nước Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty cổ phần Minh Hữu Liên có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho bà Phạm Thị Thanh Hương - Chánh Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch (để b/c);
- Vụ GSĐC (để biết);
- Sở GDCK Hà Nội (để biết);
- Lưu: VT, TT (08b).

